

QUY ĐỊNH

Về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Dân vận Huyện ủy

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Quy định số 46-QĐ/TW ngày 03/12/2021 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc Tỉnh ủy, thành ủy;

- Căn cứ Quy định số 202-QĐ/TW ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp huyện;

- Căn cứ Quy chế làm việc số 04-QC/HU ngày 15/8/2022 của Huyện ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy, khóa XI, nhiệm kỳ 2020-2025;

Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Dân vận Huyện ủy như sau:

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 1. Chức năng

Ban Dân vận Huyện ủy là cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về công tác dân vận (*bao gồm cả công tác dân tộc, tôn giáo*) của Huyện ủy.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Những chủ trương, giải pháp về công tác dân vận của Huyện ủy. Chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị nghị quyết đại hội, các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, chương trình, kế hoạch, kết luận của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác dân vận.

b) Chủ trì, phối hợp tham mưu triển khai thực hiện các văn bản của cấp ủy cấp trên, pháp luật và chính sách của Nhà nước về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, tổng hợp tình hình nhân dân (*tình hình dân tộc, tôn giáo, các giai tầng xã hội, các vấn đề bức xúc trong nhân dân*) để báo cáo và tham mưu cho Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

d) Tham mưu, giúp cấp ủy nắm tình hình và chỉ đạo hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng ở địa phương; lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan nhà nước ở địa phương thực hiện công tác dân vận chính quyền.

đ) Là cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các vấn đề dân sinh bức xúc; giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh lợi dụng từ việc hoạt động của các tôn giáo chống đối sự lãnh đạo của đảng và công tác quản lý nhà nước của chính quyền các cấp.

e) Sơ kết, tổng kết về công tác dân vận.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Việc thực hiện các chủ trương, chính sách, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế của cấp ủy cấp trên và của Huyện ủy về công tác dân vận.

b) Hướng dẫn, phối hợp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác dân vận cho cấp ủy và đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân vận trong các cơ sở đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Đảng bộ huyện.

3. Thẩm định, thẩm tra

a) Các đề án, văn bản về công tác dân vận trước khi trình Ban Thường vụ Huyện ủy.

b) Tham gia thẩm định các đề án, dự án, văn bản có liên quan đến công tác dân vận; các đề án, dự án liên quan đến quyền làm chủ của nhân dân và công tác dân vận của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện.

4. Phối hợp

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện và các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện các chương trình phối hợp; công tác nghiên cứu, kiểm tra, đào tạo, bồi dưỡng, thông tin;... về công tác dân vận.

b) Với các Ban xây dựng Đảng, cơ quan, tổ chức liên quan theo dõi, nắm tình hình tư tưởng, nguyện vọng của nhân dân và phong trào quần chúng, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy.

c) Với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và hội quần chúng huyện tham gia công tác xây dựng Đảng; xây dựng chính quyền; xây dựng Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và hội quần chúng.

d) Với các cơ quan chức năng đẩy mạnh việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân vận đối với các chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy.

đ) Tham gia ý kiến về quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, khen thưởng, miễn nhiệm, kỷ luật đối với đội ngũ cán bộ dân vận theo phân cấp quản lý.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy giao gồm:

- a) Hướng dẫn, kiểm tra việc kiện toàn và xây dựng quy chế làm việc của khối dân vận ở cơ sở.
- b) Nắm tình hình và chỉ đạo hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng ở địa phương.
- c) Là cơ quan thường trực Đoàn củng cố hệ thống chính trị cơ sở của huyện.
- d) Thực hiện các nhiệm vụ khác khi có yêu cầu.

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn

1. Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy trong tham mưu, đề xuất với cấp ủy và thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.
2. Được yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan.
3. Được cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy và các cơ quan có liên quan khi bàn về nội dung thuộc lĩnh vực chuyên môn do cơ quan phụ trách.
4. Thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm, thẩm quyền của chủ thể kiểm tra, giám sát theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.
5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy.

Điều 4. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo Ban: Gồm trưởng ban, phó trưởng ban. Số lượng phó trưởng ban do Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.
2. Biên chế: Do Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Chương II MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy.

a) Ban Dân vận Huyện ủy chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp toàn diện của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy. Có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất, xin ý kiến chỉ đạo và đề xuất các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm được Huyện ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy giao; về hoạt động của Ủy ban MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội huyện, các hội quần chúng và khối dân vận 16 xã, thị trấn.

b) Ban Dân vận Huyện ủy chịu sự hướng dẫn và kiểm tra, giám sát của Ban Dân vận Tỉnh ủy về chuyên môn, nghiệp vụ; đảm bảo chế độ thông tin theo quy định.

2. Mọi quan hệ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện

Quan hệ giữa Ban Dân vận Huyện ủy với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện là quan hệ phối hợp:

a) Trong phạm vi lĩnh vực công tác, Ban Dân vận Huyện ủy chủ trì phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện triển khai, thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế của cấp trên và của Huyện ủy.

b) Phối hợp nghiên cứu, hướng dẫn triển khai nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế và kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy giao.

3. Quan hệ với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện

Quan hệ giữa Ban Dân vận Huyện ủy với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện là quan hệ phối hợp.

a) Khi triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu có gắn với công tác quản lý Nhà nước, Ban Dân vận Huyện ủy phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện; các cơ quan đảng, nhà nước tạo điều kiện, hỗ trợ lẫn nhau để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

b) Tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện bàn chủ trương, quyết định chính sách, chế độ... có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Ban Dân vận thì đại diện lãnh đạo ban được mời tham dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết, lãnh đạo Ban Dân vận làm việc trực tiếp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện để phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

4. Mọi quan hệ với cấp ủy, chi bộ, đảng bộ cơ sở và bộ phận tham mưu giúp việc của cấp ủy cơ sở

a) Quan hệ giữa Ban Dân vận Huyện ủy với cấp ủy các cơ sở đảng trong huyện là quan hệ phối hợp, hướng dẫn, trao đổi trong việc thực hiện công tác chuyên môn và công tác cán bộ theo phân cấp.

b) Quan hệ giữa Ban Dân vận Huyện ủy với bộ phận tham mưu giúp việc của cấp ủy cơ sở là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế các quy định trước đây của Ban Thường vụ Huyện ủy về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ban Dân vận Huyện ủy.

2. Ban Dân vận Huyện ủy có trách nhiệm xây dựng Quy chế làm việc; Trưởng ban Dân vận Huyện ủy phân công nhiệm vụ cụ thể đối với cán bộ, công chức trong cơ quan.

3. Ban Dân vận Huyện ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy, các cấp ủy cơ sở Đảng trực thuộc Huyện ủy, các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quy định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc, Ban Dân vận Huyện ủy báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban Dân vận Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND, UBND huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
- Các phòng, ban, MTTQ, đoàn thể CT-XH huyện,
- Các Tổ chức cơ sở Đảng,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ



Hoàng Nhật Loan